

PHIẾU HỌC TẬP

CẤU TRÚC CỦA TẾ BÀO NHÂN THỰC

Phần 1: Điền từ còn thiếu vào chỗ trống trong đoạn văn sau:

Trong tế bào nhân thực, [] là trung tâm điều khiển, được bao bọc bởi [] lớp màng và chứa [] lưu trữ thông tin di truyền. Protein được tổng hợp tại [] , bào quan không có màng, cấu tạo từ [] và [] Lưới nội chất hạt có gắn [] , còn lưới nội chất trơn có chức năng tổng hợp [] và khử độc.

[] , [] và [] lần lượt có vai trò đóng gói sản phẩm, tạo năng lượng ATP và quang hợp. [] là kho dự trữ đa năng, còn [] tham gia tiêu hoá nội bào. Màng sinh chất được cấu tạo từ [] và [] , giúp kiểm soát trao đổi chất và thu nhận []

PHẦN 2: CHỌN ĐÁP ÁN TƯƠNG ỨNG Ở CỘT A VỚI CỘT B

Bào quan	Đáp án	Cấu trúc
 1. Nhân 2. Ribosome 3. Lưới nội chất hạt 4. Lưới nội chất trơn 5. Bộ máy Golgi 6. Ti thể 7. Lục lạp 8. Không bào 9. Lysosome 10. Peroxisome 11. Khung xương tế bào 12. Trung thể 13. Màng sinh chất 14. Thành tế bào 15. Chất nền ngoại bào	1-.... 2-.... 3-.... 4-.... 5-.... 6-.... 7-.... 8-.... 9-.... 10-.... 11-.... 12-.... 13-.... 14-.... 15-....	A. Có 2 lớp màng bao bọc, bên trong chứa chất nhiễm sắc và nhân con B. Không có màng, cấu tạo từ rRNA và protein C. Hệ thống màng có gắn nhiều ribosome trên bề mặt D. Hệ thống màng không gắn ribosome, chứa nhiều enzyme E. Gồm các túi dẹp lipoprotein xếp chồng nhưng tách biệt nhau F. Gồm 2 lớp màng, màng trong gấp nếp, có DNA và ribosome 70S G. Có 2 lớp màng, bên trong có chất nền và các hạt granum H. Có 1 lớp màng bao bọc, chứa nhiều chất khác nhau I. Bào quan có 1 lớp màng, chứa nhiều enzyme thủy phân J. Có 1 lớp màng bao bọc, chứa enzyme khử độc như catalase K. Gồm vi ống, vi sợi và sợi trung gian L. Không có màng, gồm 2 trung tử M. Gồm lớp kép phospholipid và protein màng N. Cấu tạo từ cellulose (thực vật) hoặc chitin (nấm) O. Chủ yếu gồm glycoprotein và glycolipid
		

PHẦN 3: CHỌN TÊN BÀO QUAN ĐÚNG VỚI CHỨC NĂNG CỦA NÓ

Bào quan

Chức năng

Trung tâm điều khiển, lưu trữ thông tin di truyền

Tổng hợp protein (dịch mã)

Tổng hợp protein để xuất ra ngoài tế bào

Tổng hợp lipid, chuyển hoá đường, khử độc

Chế biến, đóng gói và phân phối sản phẩm tế bào

Hô hấp tế bào, tạo năng lượng ATP

Quang hợp, tổng hợp carbohydrate

Kho dự trữ đa năng, chứa nước và các chất

Tiêu hoá nội bào, phân huỷ tế bào già

Khử độc (H_2O_2), chuyển hoá lipid

Nâng đỡ, duy trì hình dạng và neo giữ bào quan

Hình thành thoi phân bào khi tế bào phân chia

Kiểm soát trao đổi chất, thu nhận và truyền tín hiệu